

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022

Công Ty
Cổ Phần
VNG





Trong 20 năm tới, Việt Nam sẽ trở thành một quốc gia phát triển với hai động lực chính: 100 triệu dân số trẻ cần cù, ham học hỏi, và khả năng nhanh chóng tiếp cận công nghệ cùng tâm thế sẵn sàng đón nhận những thay đổi.

Hành trình tiếp theo của VNG là trở thành công ty công nghệ Việt Nam vươn ra toàn cầu, xây dựng nền tảng thanh toán trực tuyến cho một nền kinh tế không tiền mặt, phát triển các dịch vụ phần mềm doanh nghiệp phục vụ quá trình chuyển đổi số, và các sản phẩm AI cho hàng triệu người dùng Việt Nam.

Để tiếp tục hành trình đầy thách thức này, đội ngũ VNG cần liên tục đổi mới tư duy và không ngừng học hỏi. Chúng ta phải giữ vững tinh thần tiên phong, đón nhận mọi thách thức và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất. Việc này không chỉ vì sự phát triển của VNG mà còn đóng góp cho sự thịnh vượng của Việt Nam và thế giới.

Tổng Giám đốc
Lê Hồng Minh



Mục Lục

Chương I - THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát	04
VNG năm 2022	05

CHƯƠNG II - GIỚI THIỆU VNG

Giới thiệu về VNG	08
Tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi	09
Các cột mốc phát triển	10
Lĩnh vực kinh doanh	11
Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	12
Công ty con, Công ty liên kết	13
Ban điều hành	16
Chiến lược phát triển	18

Chương III - KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Tổng quan ngành công nghệ - internet năm 2022	26
Tình hình hoạt động trong năm 2022	29
Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	30
Tình hình tài chính	32
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	33
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	35
Chính sách liên quan đến người lao động	36

CHƯƠNG IV - BÁO CÁO, ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	40
Những thành tựu công ty đã đạt được	41
Tình hình tài chính	46
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội	47
Các hoạt động tiêu biểu của VNG trong năm 2022	49

Chương V - ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Chương VI - QUẢN TRỊ CÔNG TY

Chương VII - BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chương VIII - THÔNG TIN LIÊN HỆ

Chương I

Thông tin chung

Thông tin khái quát

Tên giao dịch: Công Ty Cổ Phần VNG

Mã cổ phiếu: VNZ

Vốn điều lệ: 358.442.620.000 VND

GCN ĐKDN: 0303490096

Trụ sở chính: Z06 Đường số 13, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 39623888

Số fax: 028.39624666

Website: www.vng.com.vn

VNG NĂM 2022



3.885 Thành viên

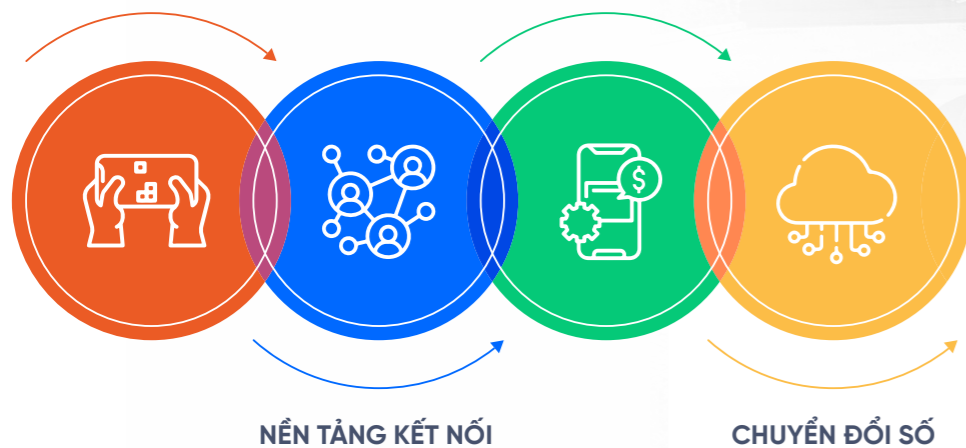


11 Thành phố trên toàn thế giới

4 Mảng kinh doanh chính

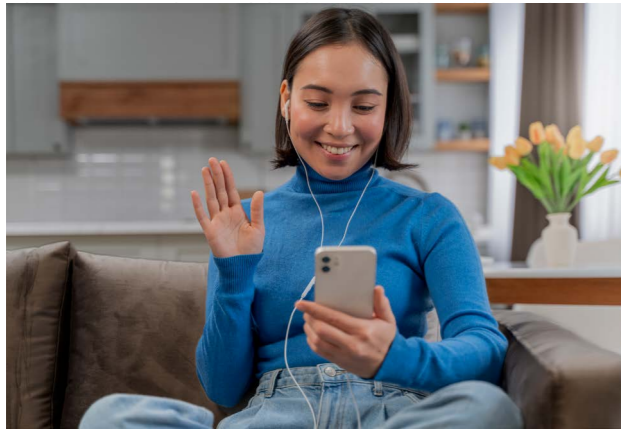
TRÒ CHƠI TRỰC TUYẾN

FINTECH



01

Zalo được công nhận là ứng dụng liên lạc hàng đầu Việt Nam



Khảo sát của Decision Lab trong Quý IV/2022, Zalo tiếp tục khẳng định vị trí số một trong việc kết nối, trở thành ứng dụng phổ biến nhất được người Việt dùng để liên lạc, đồng thời cho thấy sự tăng trưởng ấn tượng của ứng dụng này trong năm 2022.

02

ZaloPay liên tiếp được vinh danh tại các giải thưởng lớn



Tại Hội nghị Khách hàng Napas lần thứ nhất tổ chức vào tháng 9 năm 2022, ZaloPay được vinh danh Top 3 tại hai Bảng xếp hạng về: "Đơn vị trung gian thanh toán dẫn đầu về doanh số Nạp tiền ví điện tử" và "Đơn vị trung gian thanh toán dẫn đầu về doanh số thanh toán trực tuyến". Đầu tháng 12 năm 2022, ZaloPay xuất sắc đạt Top 3 "Thương hiệu hàng đầu trong lĩnh vực Tài Chính 2022" và "Thương hiệu có sự tiến triển vượt bậc nhất 2022" do YouGov công bố.

5 dấu ấn tiêu biểu trong năm 2022



03

Đạt chứng chỉ **UpTime Tier III** cho trung tâm dữ liệu mới



Tháng 12/2022, VNG đã chính thức khai trương trung tâm dữ liệu mới – VNG Data Center tại Quận 7, TP. Hồ Chí Minh với diện tích sàn sử dụng lên đến 12.400 m2. Đây cũng là một trong ba Trung tâm dữ liệu của Việt Nam đạt tiêu chuẩn quốc tế Uptime Tier III cao nhất dành cho các trung tâm dữ liệu.

04

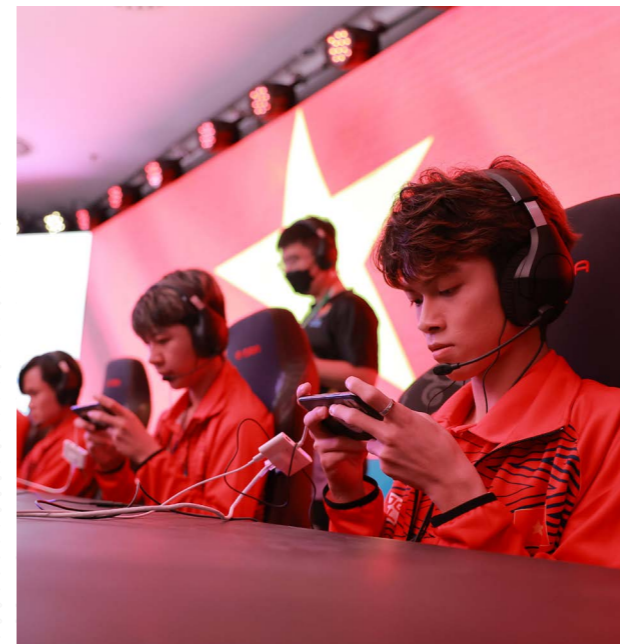
Đạt chứng nhận **Great Place To Work**



VNG đạt chứng nhận Great place to work 2022 do Cơ quan toàn cầu về văn hóa nơi làm việc vinh danh. Chứng nhận dựa trên kết quả khảo sát gần 4.000 nhân viên tại VNG đem về gần 90% đánh giá tích cực. Cụ thể, 97% nhân viên bình chọn VNG là nơi làm việc an toàn và 94% cảm thấy tự hào khi kể cho người xung quanh biết về công ty đang làm việc.

05

VNG giành "cú đúp" giải thưởng tại **eSports Awards**



Tại SEA Games 31, VNG đồng hành cùng Hiệp hội thể thao điện tử Việt Nam mang về 2 huy chương vàng và 1 huy chương bạc tại 3 bộ môn Liên Minh Huyền Thoại Tốc chiến, PUBG Mobile, Mobile Legends: Bang Bang. Với những đóng góp tích cực cho eSports Việt Nam, VNG được Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch khen thưởng, đồng thời ghi tên tại sự kiện eSports Awards 2022, với VALORANT giành giải eSports Game of the Year và PUBG Mobile nhận giải eSports Mobile Game of the Year.

Được thành lập từ năm 2004, **Công Ty Cổ Phần VNG** (“VNG”) hiện tại là một trong những công ty công nghệ hàng đầu Việt Nam. Với những sản phẩm công nghệ tiên phong và chất lượng, VNG đang phục vụ hàng trăm triệu người dùng cá nhân và tổ chức ở hơn 100 quốc gia cùng sứ mệnh “Kiến tạo công nghệ và Phát triển con người. Từ Việt Nam vươn tầm thế giới”. VNG tập trung vào bốn mảng kinh doanh chính: **Trò chơi trực tuyến, Nền tảng kết nối, Fintech và Chuyển đổi số như Dịch vụ đám mây, Trí tuệ nhân tạo.**

Chương II

Giới thiệu về VNG



Tầm nhìn

Bằng khát vọng tiên phong và không ngừng đổi mới, **VNG** định hướng phát triển doanh nghiệp công nghệ Việt Nam vươn ra toàn cầu, kiến tạo hệ sinh thái các sản phẩm, dịch vụ đẳng cấp, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người Việt và nâng tầm vị thế của thương hiệu Việt

Sứ mệnh

**Kiến tạo Công nghệ và Phát triển Con người.
Từ Việt Nam vươn tầm thế giới.**

Giá trị cốt lõi



Đón nhận
thách thức

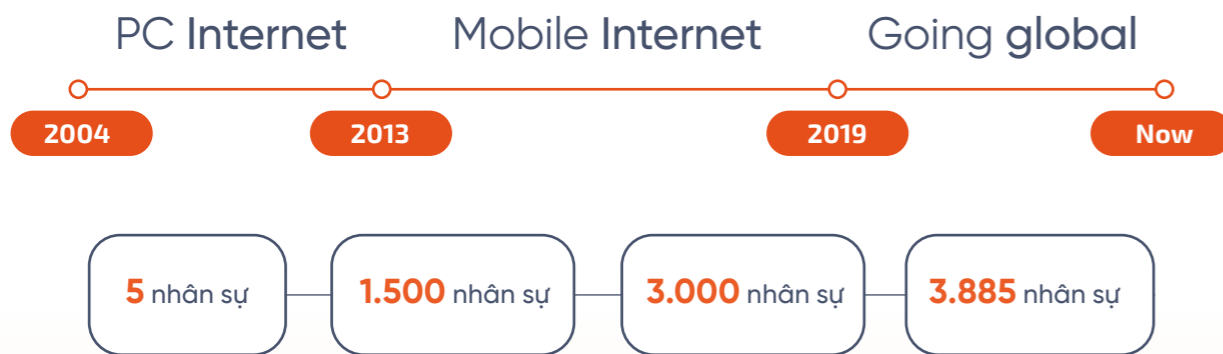


Phát triển
đối tác

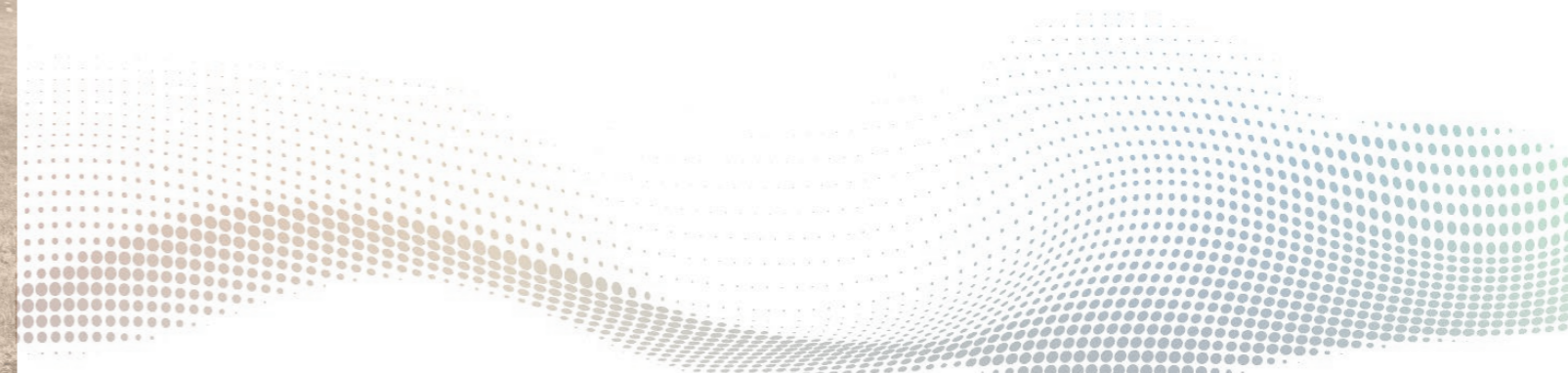


Giữ gìn
chính trực

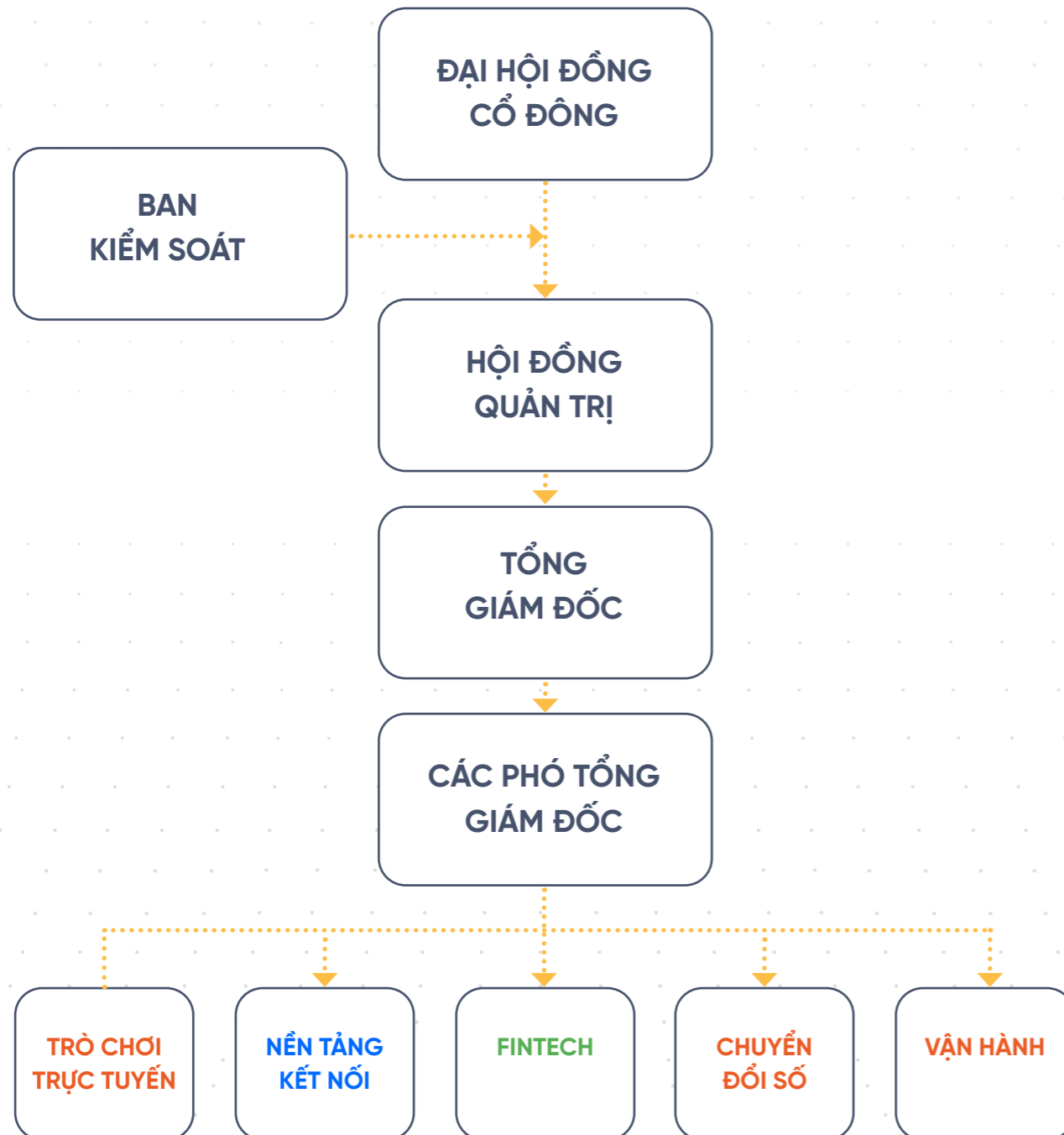
Các cột mốc phát triển



Lĩnh vực kinh doanh



Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý



Công ty con, công ty liên kết

Tên công ty	Địa chỉ	Hoạt động kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (VND)	Tỷ lệ sở hữu
1 Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ - Dữ Liệu Công Nghệ Thông Tin Vi Na	Tòa Nhà Helios, Lô 6, Đường số 3 Công viên phần Mềm Quang Trung, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP. HCM, Việt Nam	Cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy tính	180.000.000.000	99,94%
2 Công Ty Cổ Phần Công Nghệ EPI	Tầng 5, ô D29, Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội, Việt Nam	Dịch vụ quảng cáo trực tuyến, thiết kế trang mạng, phần mềm và các công nghệ truyền thông	1.000.000.000	100%
3 Công Ty TNHH VNG Online	Tầng 7, Tòa nhà Trung tâm Báo chí học đường Báo Sinh Viên Việt Nam - Lô đất D29, Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội, Việt Nam	Cung cấp dịch vụ cổng thông tin và sản xuất phần mềm	1.000.000.000	100%
4 Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Mạng Vi Na	Z06 Đường số 13, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. HCM, Việt Nam	Dịch vụ giá trị gia tăng trên di động và mạng viễn thông	77.000.000.000	99,5%
5 Công Ty TNHH Phát Triển Phần Mềm VNG	Z06 Đường số 13, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. HCM, Việt Nam	Sản xuất và phát triển phần mềm	60.000.000.000	100%
6 Công Ty TNHH Giải Trí Long Đình	Tầng 17, Tòa Nhà TNR Tower, số 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội, Việt Nam	Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng	20.000.000.000	100%
7 Công Ty Cổ Phần Zion	Z06 Đường số 13, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	Dịch vụ trung gian thanh toán	1.893.000.420.000	69,98%
8 Công Ty TNHH ZingPlay Việt Nam	73/17 Trần Khánh Dư, Phường Mỹ An, Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, Việt Nam	Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng	10.000.000.000	100%
9 Công Ty Cổ Phần A4B	Z06 Đường số 13, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. HCM, Việt Nam	Lập trình máy vi tính, sản xuất phần mềm	500.000.000	69,8%
10 Công Ty TNHH Phát Triển Phần Mềm VTH	Z06 Đường số 13, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. HCM, Việt Nam	Đầu tư, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp	200.000.000	100%
11 Công Ty TNHH Verichains	Z06 Đường số 13, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. HCM, Việt Nam	Sản xuất phần mềm	10.045.000.000	100%
12 Quỹ Kiến Tạo Ước Mơ	52 Nguyễn Ngọc Lộc, Phường 14, Quận 10. TP. HCM, Việt Nam	Hoạt động từ thiện	n/a	100%
13 Công Ty TNHH Truyền Thông Minh Phương Thịnh	229 Huỳnh Ngọc Huệ, Phường Hoà Khê, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng, Việt Nam	Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng	6.000.000.000	100%
14 Công Ty TNHH VNG Data Center	Z06 Đường số 13, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. HCM, Việt Nam	Cung cấp dịch vụ về công nghệ thông tin	456.000.000.000	99,94%

Công ty con, công ty liên kết

Stt	Tên công ty	Địa chỉ	Hoạt động kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (VND)	Tỷ lệ sở hữu
15	VNG Singapore Pte Ltd.	80 Raffles Place #25-01 UOB Plaza, Singapore (048624)	Phát triển và phân phối phần mềm, thiết bị và linh kiện máy tính; cung cấp dịch vụ liên quan đến phần mềm và hậu mãi	670.763.997.454	99,94%
16	VNG Myanmar Company Limited	La Pyi Wun Plaza, 37 Alan Pya Pagoda Road, Yangon,	Vận hành và phân phối trò chơi trực tuyến	11.585.000.000	99,94%
17	MLT Hong Kong Limited	Unit 305-7, 3/F Laford Ctr 838 Lai Chi Kok Rd Cheung Sha	Vận hành và phân phối trò chơi trực tuyến	11.812.528.000	100%
18	VNG Games Co., Ltd	591 UBC 2 Tower, 17 Floor, Room No. 1704, Sukhumvit Road, Klongton Nue, Wattana, Bangkok, Thái Lan	Phát triển và cập nhật game online và game trên điện thoại	21.736.890.274	99,94%
19	Công Ty Cổ Phần XFM	Tòa nhà Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. HCM, Việt Nam	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	42.400.000.000	99,98%
20	ZingPlay International Pte Ltd.	80 Raffles Place #25-01 UOB Plaza, Singapore (048624)	Phát triển và phân phối phần mềm, thiết bị và linh kiện máy tính	5.716.975.869	99,94%
21	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Truyền Thông Thanh Sơn	Tầng 17, Tòa Nhà TNR Tower, số 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội, Việt Nam	Kinh doanh thẻ trò chơi và thẻ viễn thông	3.000.000.000	69,98%
22	Công Ty Cổ Phần Adtima	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 05, Quận 3, TP. HCM, Việt Nam	Quảng cáo trực tuyến	20.000.000.000	99,999%
23	Công Ty Cổ Phần Fiza	Tầng 3, Tòa Nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM, Việt Nam	Quảng cáo trực tuyến	10.000.000.000	99,997%
24	Công Ty Cổ Phần Mixus	Tòa nhà Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. HCM, Việt Nam	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	3.000.000.000	99,93%
25	VNG Investment Pte. Ltd.	80 Raffles Place #25-01 UOB Plaza, Singapore (048624)	Phát triển và kinh doanh phần mềm, thiết bị và phụ tùng máy tính; các dịch vụ liên quan khác	0	100 %
26	Verichains SG Pte. Ltd	80 Raffles Place #25-01 UOB Plaza, Singapore (048624)	Phát triển phần mềm và ứng dụng, các hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác	9.864.000.000	100 %
27	Cloudverse Pte. Ltd	80 Raffles Place #25-01 UOB Plaza, Singapore (048624)	Tư vấn công nghệ thông tin và dịch vụ lưu trữ	35.358.200.478	79,95%
28	KMZ Interactive (Shenzhen) Co., Ltd	1484-2, Unit 14A, 14/F Times Financial Centre, No.4001 Shennan Avenue, Futian District, Shenzhen, China	Cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin	24.430.204.734	99,94%
29	Instantiipay Holdings Pte. Ltd.	80 Raffles Place #25-01 UOB Plaza, Singapore (048624)	Công ty đầu tư	0	100%
30	Instantiipay SG Pte. Ltd.	80 Raffles Place #25-01 UOB Plaza, Singapore (048624)	Dịch vụ chuyển tiền và dịch vụ tài chính khác	0	100%

Công ty con, công ty liên kết

Stt	Tên công ty	Địa chỉ	Hoạt động kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (VND)	Tỷ lệ sở hữu
31	Instantiipay Pty Ltd	Suite 211 Level 2, 61 Marlborough Street, Surry Hills NSW2010, Australia	Dịch vụ tài chính	0	100%
32	Instantiipay Limited	Third Floor, 20 Old Bailey, London, EC4M 7AN, United Kingdom	Dịch vụ tài chính	0	100%
33	Instantiipay Limited	Unit 304-7, 3/F, Laford Centre, 838 Lai Chi Kok Road, Cheung Sha Wan, Kowloon, Hong	Dịch vụ tài chính	0	100%
34	Tiki Global Pte. Ltd	Singapore	Công ty đầu tư	510.119.999.037	14,60%
35	Rocketeer Holding Limited	Cayman	Công ty đầu tư	33.093.946.920	11,24%
36	Công Ty Cổ Phần Công Nghệ EcoTruck	139/1A đường Phan Đăng Lưu, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TP. HCM, Việt Nam	Sản xuất phần mềm và dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	131.659.349.655	25%
37	Công Ty Cổ Phần DayOne	Lầu 1-5, Tòa nhà 9-11 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. HCM, Việt Nam	Thương mại điện tử	138.120.000.000	27,27%
38	Beijing Youtu Interactive Co., Ltd	576 Đông, 202B, Tầng 2, Tòa nhà 1, Số 1, Đường Lize Middle, Quận Trường Dương, Bắc Kinh, Trung Quốc	Phân phối bản quyền trò chơi điện tử	35.338.249.520	13,99%
39	Telio Pte., Ltd	Prudential Tower, 30 Cecil Street, Postal 049712, #19-08	Phát triển ứng dụng thương mại điện tử	515.282.476.878	16,70%
40	Funding Asia Group Pte. Ltd	5 Shenton Way, #10-01, UIC Building, Singapore 068808	Công ty đầu tư	512.549.703.860	5,11%

Ban điều hành



Ông Lê Hồng Minh

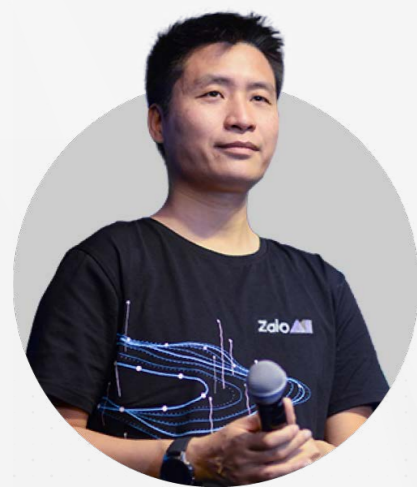
Tổng Giám đốc

Một trong 10 người có ảnh hưởng nhất tại Việt Nam trong lĩnh vực công nghệ, giai đoạn 2007-2017 (do Hiệp hội Internet Việt Nam công nhận)

15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ tại Việt Nam và nước ngoài

Từng gia nhập nhiều công ty và tập đoàn lớn trên thế giới, như PwC và quỹ đầu tư VinaCapital, trước khi tham gia thành lập VNG vào năm 2004

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 9,84% tính đến 31/12/2022



Ông Vương Quang Khải

Đồng Sáng Lập, Phó Tổng Giám đốc Thường trực cấp cao

Kỹ sư máy tính có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Công nghệ trực tuyến với một khát vọng: Sử dụng Internet để làm cuộc sống người Việt tốt đẹp hơn

Xây dựng cổng thông tin Zing và dịch vụ nhắn tin Zalo sau khi kết thúc chương trình học tại Hoa Kỳ theo học bổng VEF năm 2007

Hiện tập trung vào lĩnh vực AI, phát triển trợ lý Kiki và công nghệ xử lý giọng nói

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 4,00% tính đến 31/12/2022

Những thay đổi trong Ban Điều Hành

Bổ nhiệm Ông Tan Wei Ming giữ chức danh Phó Tổng Giám Đốc Tài Chính kể từ ngày 22/02/2022

Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám Đốc Nhân sự đối với Ông Abhishek Mathur kể từ ngày 23/12/2022



Ông Nguyễn Lê Thành

Phó Tổng Giám đốc Công nghệ

Từng đảm nhận vai trò lãnh đạo tại Tập đoàn Intel, Polaris Infosec, Verichains Lab và VNSecurity.

Tham gia trình bày nghiên cứu tại nhiều hội nghị quốc tế hàng đầu và là người Việt Nam duy nhất đạt giải thưởng Lãnh đạo Công nghệ thông tin và An ninh thông tin Đông Nam Á tiêu biểu lần thứ 9 (theo ASEAN CIO/CSO Awards 2013)

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,38% tính đến 31/12/2022



Ông Wong Kelly Yin Hon

Phó Tổng Giám đốc khối Trò chơi trực tuyến

20 năm kinh nghiệm trong nhiều mảng kinh doanh khác nhau với hơn 17 năm làm việc với vai trò lãnh đạo tại Việt Nam

Từng đảm nhiệm vị trí Phó Tổng giám đốc và Giám đốc Tài chính của tập đoàn KIDO, Giám đốc Điều hành tại Công ty Chứng khoán Hồ Chí Minh (HSC)

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,00% tính đến 31/12/2022



Ông Tan Wei Ming

Phó Tổng Giám đốc Tài chính

Kinh nghiệm chuyên sâu về tài chính và chiến lược.

Từng đảm nhiệm vị trí lãnh đạo tại Astro, Credit Suisse, Barclays Capital, Macquarie Bank, Deloitte

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,00% tính đến 31/12/2022



Ông Lê Trung Tín

Kế toán trưởng (Trình độ: Cử nhân Kinh tế)

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,01% tính đến 31/12/2022

Chiến lược phát triển - Định hướng giai đoạn 2019 - 2023



1. Định hướng chiến lược kinh doanh

Tiếp tục mục tiêu 2332 (được công bố vào năm 2019): Vào năm 2023, VNG sẽ đạt 320 triệu người dùng toàn cầu, 32 triệu người dùng cho các sản phẩm như ZaloPay, VNG Cloud, AI và đạt 320 ngàn khách hàng doanh nghiệp.



Trò chơi trực tuyến



Định hướng VNGGames trở thành nhà phát hành trò chơi trực tuyến toàn cầu

Tập trung mở rộng thị phần kinh doanh tại Việt Nam, nghiên cứu khai thác tiềm năng thị trường từ nhóm đối tượng chưa sử dụng Internet (chiếm 19% dân số Việt Nam, theo thống kê Internet 2021)

Đầu tư vào các Studio phát triển game, hiện thực hóa kế hoạch xây dựng danh mục sản phẩm trò chơi Việt Nam trên toàn cầu



Nền tảng kết nối



Hướng đến xây dựng nền tảng công nghệ nội dung, dùng trí tuệ nhân tạo làm cốt lõi.

Đầu tư vào công nghệ và trải nghiệm người dùng, trở thành nền tảng tích hợp đa dịch vụ, có tính ứng dụng cao

Đi vào làn sóng mới, cung cấp các dịch vụ lõi: truyền thông và liên lạc, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ đám mây Zalo cho các khách hàng cá nhân và doanh nghiệp



Fintech

Mở rộng hợp tác với ngân hàng và các tổ chức tài chính uy tín



Tăng trải nghiệm thanh toán ZaloPay thông qua nền tảng Zalo, cá nhân hóa quảng cáo và thắt chặt mối quan hệ với các đối tác chiến lược

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ thanh toán một điểm đến: ví điện tử, cổng thanh toán và giải pháp gia tăng tiện ích cho người bán



Chuyển đổi số



VNG Cloud hướng tới việc trở thành nhà cung cấp dịch vụ đám mây quốc tế, không chỉ tạo ra các nền tảng và sản phẩm công nghệ mà còn xây dựng các giải pháp, giải quyết các vấn đề trong chuyển đổi số.

VNG Data Center hướng đến vị thế trung tâm dữ liệu an toàn và hiện đại nhất, đa dạng hoá các dịch vụ và đảm bảo đáp ứng các yêu cầu của khách hàng, tuân thủ các quy chuẩn và tính bảo mật.

Định hướng xây dựng các sản phẩm AI Việt Nam đạt chuẩn quốc tế với các công nghệ phát hiện gian lận có độ chuẩn xác cao, thúc đẩy xu hướng số hoá ngành ngân hàng, tài chính, bảo hiểm.



Trách nhiệm xã hội



Tập trung xây dựng các hoạt động xã hội tại ba lĩnh vực chính: Y tế, Giáo dục và Công nghệ

Hướng đến xây dựng tổ chức minh bạch và bền vững gắn liền với các giá trị cốt lõi và văn hóa doanh nghiệp

Thúc đẩy nội bộ đóng góp sáng kiến và tham gia các dự án cộng đồng

2. Định hướng chiến lược về văn hóa quản trị & đào tạo nhân sự

A. Văn hóa quản trị

Trao quyền

Chiến lược phát triển con người của VNG được thể hiện ngay trong cách thức tổ chức doanh nghiệp: cấp dưới được ra quyết định nhiều hơn. VNG tin rằng, việc trao quyền cho nhân viên là cực kì quan trọng, giúp cho mỗi người đều được lao động và sáng tạo đúng với vị trí của mình.

Học hỏi

“Không ngừng học hỏi” là điều mà VNG luôn động viên các Starter: Học hỏi từ trong những dự án đầy thách thức, từ đồng nghiệp, từ sách vở, đồng thời từ rất nhiều những chương trình đào tạo cả chuyên môn và kỹ năng mềm mà VNG xây dựng.

B. Gắn kết và đào tạo nhân sự

01

Thường xuyên truyền thông về tầm nhìn và sứ mệnh VNG, kết nối Starter ở tất cả văn phòng trong nước và quốc tế trong các dịp đặc biệt.

02

Tập trung thu hút và giữ chân người tài, tạo ra những giá trị khác biệt với các doanh nghiệp trên thị trường: xây dựng môi trường lý tưởng, lộ trình học tập cụ thể với từng cá nhân.

03

Xây dựng văn hóa “đồng hành” tại nơi làm việc, trong đó, các thế hệ Starter sẽ thông qua hình thức cố vấn và khai vấn để giúp Starter mới dễ dàng hòa nhập và phát triển theo đúng định hướng bản thân.

“
Phát triển con người
là mục tiêu quan trọng,
thậm chí còn vượt trên
chuyện xây dựng
sản phẩm”

Tổng Giám đốc **Lê Hồng Minh**

C. Giữ chân và thu hút nhân tài

Nuôi dưỡng và phát triển thế hệ nhân tài đa quốc gia, qua các chương trình đào tạo fresher hấp dẫn ở nhiều nhóm ngành, song song với các chương trình đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ quản lý từ cấp quản lý tuyến đầu đến cấp trung và đội ngũ lãnh đạo.

Phát triển mạng lưới đối tác với các trường Đại học để tiếp cận với các ứng viên tài năng.

Tuyển dụng các nhân sự nòng cốt, giàu kinh nghiệm khi mở rộng phạm vi kinh doanh tại thị trường quốc tế, tập trung đào tạo kỹ năng quản lý, trao quyền cho các thành viên.

Phát triển chính sách đãi ngộ theo hướng cạnh tranh, tạo ra trải nghiệm khác biệt cho từng người lao động.

3. Chính sách quản trị rủi ro



VNG đã phân tích, đánh giá, theo dõi và quản lý các rủi ro ảnh hưởng đến định hướng và chiến lược hoạt động kinh doanh, bao gồm:



Rủi ro về kinh tế vĩ mô và xung đột chính trị thế giới:

Xung đột chính trị, chiến tranh, tốc độ tăng trưởng, lạm phát, chính sách tiền tệ, thu nhập quốc dân, mức thất nghiệp,..đều có ảnh hưởng đến định hướng hoạt động và kết quả kinh doanh của VNG. Các bộ phận chuyên môn giám sát thị trường và cố vấn trực tiếp cho Ban Điều Hành về những xu hướng kinh tế vĩ mô trong tương lai, từ đó đưa ra những chiến lược phù hợp.



Rủi ro về chính sách quản lý hoạt động Internet:

Với vị thế là công ty công nghệ hàng đầu tại Việt Nam, VNG luôn hiểu rõ trách nhiệm của mình trong việc góp ý xây dựng, sửa đổi các chính sách và tuân thủ các quy định của Chính phủ liên quan đến quản lý hoạt động Internet để giảm thiểu tác động đối với quá trình vận hành của VNG.



Rủi ro về đầu tư dự án:

Bên cạnh việc xem xét về hiệu quả đầu tư, trước khi triển khai mỗi dự án mới, những rủi ro của dự án như tình hình thị trường, hành lang pháp lý, giấy phép, thuế hay vận hành đều được thẩm định một cách kỹ lưỡng và các giải pháp xử lý rủi ro được đề xuất nếu cần thiết.



Rủi ro về thiên tai dịch bệnh:

Rủi ro về thiên tai và dịch bệnh là những rủi ro bất khả kháng và nằm ngoài kiểm soát của doanh nghiệp. VNG luôn có đội ngũ theo sát tình hình diễn biến sự kiện, đưa ra các biện pháp và kế hoạch phòng chống kịp thời và phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

Chương III

Kết quả hoạt động năm 2022

Tổng quan ngành Công nghệ - Internet năm 2022



Nền kinh tế số Việt Nam có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất khu vực

Theo Báo cáo "Nền kinh tế số Đông Nam Á lần thứ bảy" do Google, Temasek và Bain & Company công bố, nền kinh tế kỹ thuật số Việt Nam đạt 23 tỷ USD trong năm 2022 và đang trên đà đạt 50 tỷ USD vào năm 2025. (1)

Tổng giá trị hàng hóa (GMV) đạt 23 tỷ USD

Sau dịch Covid-19, Việt Nam là một trong những quốc gia khôi phục các hoạt động "bình thường mới" một cách nhanh chóng. Thương mại điện tử trở thành đầu tàu trong sự tăng trưởng của nền kinh tế số Việt Nam và có 90% người tiêu dùng kỹ thuật số dự định duy trì hay thậm chí gia tăng sử dụng các nền tảng thương mại điện tử trong 12 tháng tới. Phần lớn người tiêu dùng tập trung vào các dịch vụ giao đồ ăn (60%) và mua hàng tạp hóa trực tuyến (54%). (2)

Việt Nam đứng thứ 12 về lượng người dùng Internet trên toàn thế giới

Theo số liệu thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, người dùng Việt Nam dành trung bình 7 tiếng mỗi ngày để tham gia các hoạt động liên quan đến Internet. Tỷ lệ người dùng sử dụng Internet hàng ngày tại Việt Nam lên tới 94%. (2)

Lượng người dùng Internet

72,1 triệu

(chiếm 73,2% dân số)(2)

Trong năm qua, Việt Nam ghi nhận thêm 4 triệu người tiêu dùng số, đã có giao dịch mua hàng online. Đặc biệt, cứ 8/10 người trong độ tuổi làm việc đã là người tiêu dùng số. Số lượng nền tảng trực tuyến được người tiêu dùng Việt Nam sử dụng đã tăng từ 8 nền tảng (năm 2021) lên 16 nền tảng (năm 2022). (2)

Nguồn:

(1) https://services.google.com/fh/files/misc/vietnam_e_economy_sea_2022_report.pdf

(2) <https://vtv.vn/cong-nghe/internet-day-2022-nguoi-dung-internet-viet-nam-dat-hon-70-dan-so-sau-25nam-2022120411142802.htm>

Metaverse trở thành công nghệ tương lai

Metaverse được cho là phiên bản tiếp theo của Internet. Nó cũng được kỳ vọng sẽ thay đổi gần như toàn bộ trải nghiệm người dùng.

170 triệu

lượng tài ứng dụng metaverse trên toàn cầu nửa đầu 2022

120 tỷ USD

đầu tư cho metaverse nửa đầu 2022 (3)

Việt Nam nằm trong nhóm các thị trường đứng đầu về tỷ lệ đón nhận các công nghệ tương lai như Metaverse. Theo kết quả khảo sát, 7 trong số 10 người tiêu dùng số tại Việt Nam đã sử dụng công nghệ liên quan đến Metaverse (tiền điện tử, thực tế tăng cường/ thực tế ảo, thế giới ảo và NFT) trong năm 2022. (4)

Dịch vụ tài chính kỹ thuật số phát triển vượt bậc

Tăng trưởng của thanh toán di động

107%

(số lượng)

92%

(giá trị) (4)

Xu hướng thanh toán không tiền mặt ngày càng phát triển mạnh mẽ tại Việt Nam nhờ dân số trẻ, tỉ lệ sử dụng thiết bị di động và Internet cao. Theo báo cáo e-Conomy SEA 2022 của Google dự kiến đến năm 2025 tổng giá trị giao dịch có thể lên tới 143 tỉ USD. (4)

Thống kê của Ngân hàng Nhà nước cũng cho thấy, trong 8 tháng đầu năm 2022, thanh toán trên thiết bị di động tăng 107% về số lượng và 92% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái. Toàn thị trường có 120 triệu ví điện tử, trong đó, 47 triệu ví đã kích hoạt và 29 triệu ví đang hoạt động. Có đến 3.300 tỉ đồng được người dân duy trì trong ví điện tử để thanh toán. (5)



Nguồn:

(3) <https://forbes.vn/viet-nam-co-co-hoi-dan-dau-khu-vuc-ve-game-metaversenam-co-co-hoi-dan-dau-khu-vuc-ve-game-metaverse>

(4) https://services.google.com/fh/files/misc/vietnam_e_economy_sea_2022_report.pdf

(5) <https://www.vista.gov.vn/news/xu-huong-nghien-cuu-cong-nghe/xu-huong-dau-tu-va-quy-mo-thi-truong-cua-cong-nghe-metaverse-tren-the-gioi-5941.html>

Trí tuệ nhân tạo (AI) phủ sóng vào đời sống

AI ngày càng được ứng dụng ở nhiều ngành nghề như công nghiệp, nông nghiệp, sinh học, y tế, giáo dục, giao thông hay thương mại điện tử.

Chỉ số sẵn sàng AI của Việt Nam xếp hạng

55 toàn cầu

6/10 trong ASEAN (6)

Việt Nam đứng đầu trong thị trường tăng trưởng dài hạn của các quỹ đầu tư

Việt Nam đứng đầu Đông Nam Á trong thị trường tăng trưởng dài hạn của các quỹ đầu tư mạo hiểm Tổng vốn đầu tư vào ngành thương mại điện tử nửa đầu năm 2022 đạt khoảng 230 triệu USD, tiếp theo đó là dịch vụ truyền thông trực tuyến với 190 triệu USD. (7)

Vốn đầu tư nửa đầu năm 2022

230 triệu USD

(ngành Thương mại điện tử)

190 triệu USD

(dịch vụ truyền thông trực tuyến) (7)

Nguồn:

(6) <https://www.oxfordinsights.com/government-ai-readiness-index-2022>

(7) <https://vneconomy.vn/kinh-te-so-viet-nam-tang-truong-cao-nhat-dong-nam-a.htm>

Tình hình hoạt động trong năm 2022

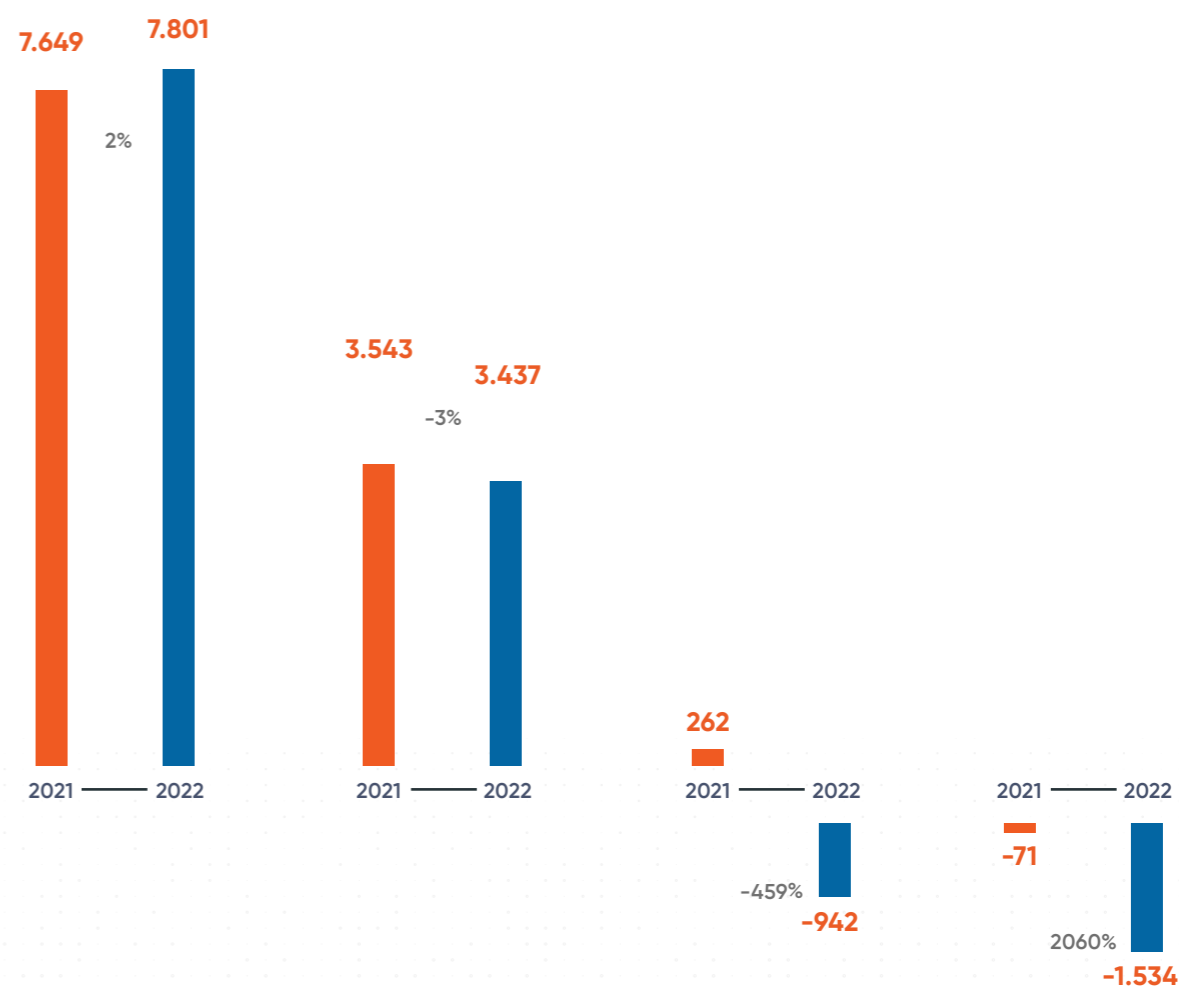
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Doanh thu thuần về bán
hàng và cung cấp dịch vụ
Đơn vị: Tỷ VND

Lợi nhuận gộp về bán hàng
và cung cấp dịch vụ
Đơn vị: Tỷ VND

(Lỗ) Lợi nhuận thuần từ
hoạt động kinh doanh
Đơn vị: Tỷ VND

Lỗ sau thuế thu nhập
doanh nghiệp
Đơn vị: Tỷ VND





Tình hình đầu tư,
thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư lớn

VNG Data Center

Đã thực hiện đầu tư khoảng 991,7 tỷ đồng. Dự án có địa điểm tại khu Chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là Trung tâm dữ liệu mới và đạt chuẩn quốc tế Uptime Tier III, có quy mô **7.800 m²** và diện tích sàn sử dụng lên đến **12.400 m²**. Bước đầu, VNG Data Center sẽ cung cấp **410 tủ rack** (tủ lắp đặt servers), sau đó sẽ mở rộng lên đến **1.600 tủ rack** để đáp ứng kịp thời sự tăng trưởng được kỳ vọng là mạnh mẽ trong quá trình chuyển đổi số tại **Việt Nam**.

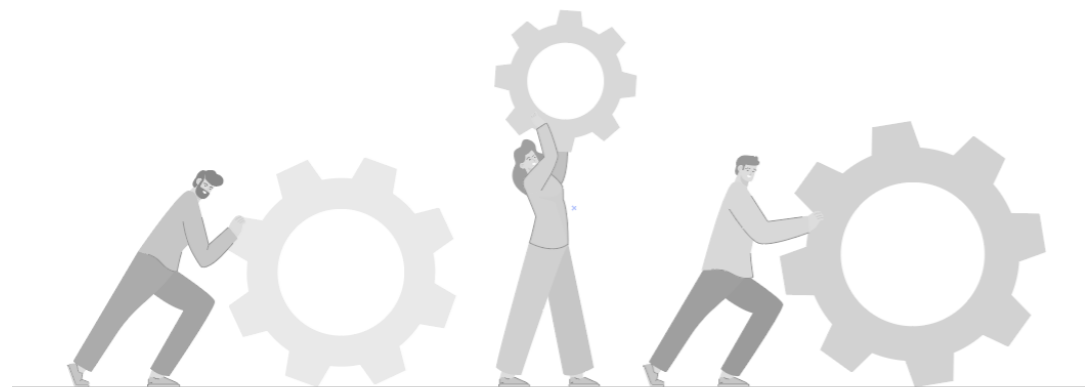
Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Tên công ty	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị đầu tư (VND)
1	Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ - Dữ Liệu Công Nghệ Thông Tin Vi Na	99,94%	180.000.000.000
2	Công Ty Cổ Phần Công Nghệ EPI	100%	1.000.000.000
3	Công Ty TNHH VNG Online	100%	1.000.000.000
4	Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Mạng Vi Na	99,5%	77.000.000.000
5	Công Ty TNHH Phát Triển Phần Mềm VNG	100%	60.000.000.000
6	Công Ty TNHH Giải Trí Long Đình	100%	20.000.000.000
7	Công Ty Cổ Phần Zion	69,98%	1.893.000.420.000
8	Công Ty TNHH ZingPlay Việt Nam	100%	10.000.000.000
9	Công Ty Cổ Phần A4B	69,8%	500.000.000
10	Công Ty TNHH Phát Triển Phần Mềm VTH	100%	200.000.000
11	Công Ty TNHH Verichains	100%	10.045.000.000
12	Quỹ Kiến Tạo Ước Mơ	100%	n/a
13	Công Ty TNHH Truyền Thông Minh Phương Thịnh	100%	6.000.000.000
14	Công Ty TNHH VNG Data Center	99,94%	456.000.000.000
15	VNG Singapore Pte Ltd.	99,94%	670.763.997.454
16	VNG Myanmar Company Limited	99,94%	11.585.000.000
17	MLT Hong Kong Limited	100%	11.812.528.000
18	VNG Games Co., Ltd	99,94%	21.736.890.274
19	Công Ty Cổ Phần XFM	99,98%	42.400.000.000
20	ZingPlay International Pte Ltd.	99,94%	5.716.975.869
21	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Truyền Thông Thanh Sơn	69,98%	3.000.000.000
22	Công Ty Cổ Phần Adtima	99,999%	20.000.000.000
23	Công Ty Cổ Phần Fiza	99,997%	10.000.000.000
24	Công Ty Cổ Phần Mixus	99,93%	3.000.000.000
25	VNG Investment Pte. Ltd.	100 %	0
26	Verichains SG Pte. Ltd	100 %	9.864.000.000
27	Cloudverse Pte. Ltd	79,95%	35.358.200.478
28	KMZ Intertainment (Shenzhen) Co., Ltd	99,94%	24.430.204.734
29	Instantiapay Holdings Pte. Ltd.	100%	0
30	Instantiapay SG Pte. Ltd.	100%	0
31	Instantiapay Pty Ltd	100%	0
32	Instantiapay Limited	100%	0
33	Instantiapay Limited	100%	0
34	Tiki Global Pte. Ltd	14,60%	510.119.999.037
35	Rocketeer Holding Limited	11,24%	33.093.946.920
36	Công Ty Cổ Phần Công Nghệ EcoTruck	25%	131.659.349.655
37	Công Ty Cổ Phần DayOne	27,27%	138.120.000.000
38	Beijing Youtu Interactive Co., Ltd	13,99%	35.338.249.520
39	Telio Pte., Ltd	16,70%	515.282.476.878
40	Funding Asia Group Pte. Ltd	5,11%	512.549.703.860

Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2021 (tỷ VND)	Năm 2022 (tỷ VND)	Tăng/Giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	9.238	8.900	-4
Doanh thu thuần	7.649	7.801	2
Lợi nhuận/(Lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	262	(942)	-459
Lỗ khác	(7)	(177)	2561
Lợi nhuận/(Lỗ) trước thuế	255	(1.119)	-538
Lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(71)	(1.534)	2060
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	N/A	N/A	

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	3,06	1,75
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	3,01	1,71
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,32	0,43
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,46	0,74
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	33,78	42,15
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	0,90	0,86
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	(0,01)	(0,20)
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	(0,01)	(0,30)
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	(0,01)	(0,17)
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,03	(0,12)



Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cơ cấu cổ đông

*Tính đến 31/12/2022

1			2		
Tiêu chí	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % sở hữu	Tiêu chí	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % sở hữu
Cổ đông lớn (>=5%)	21.089.525	58,84%	Cổ đông tổ chức	20.842.832	58,15%
Cổ đông nhỏ (<5%)	7.646.475	21,33%	Cổ đông cá nhân	7.893.168	22,02%
Cổ phiếu quỹ	7.108.262	19,83%	Cổ phiếu quỹ	7.108.262	19,83%
Tổng	35.844.262	100,00%	Tổng	35.844.262	100,00%

3			4		
Tiêu chí	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % sở hữu	Tiêu chí	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % sở hữu
Cổ đông nước ngoài	17.563.688	49,00%	Cổ đông nhà nước	-	0,00%
Cổ đông trong nước	11.172.312	31,17%	Cổ đông khác	28.736.000	80,17%
Cổ phiếu quỹ	7.108.262	19,83%	Cổ phiếu quỹ	7.108.262	19,83%
Tổng	35.844.262	100,00%	Tổng	35.844.262	100,00%

5	
Tiêu chí	Tỷ lệ % sở hữu
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa	49,00%

Cổ phần

Tổng số cổ phần đã phát hành: 35.844.262 cổ phần, trong đó:

Cổ phần phổ thông: 35.844.262

Cổ phần ưu đãi biểu quyết: 0

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 28.736.000

Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Công Ty Cổ Phần VNG được thành lập năm 2004 với tên gọi Công Ty Cổ Phần Trò Chơi Vi Na (VinaGame) với số vốn ban đầu là 15.000.000.000 đồng. Trải qua 18 năm hình thành và phát triển, Công Ty đã thực hiện tăng vốn 16 lần với các hình thức khác nhau, vốn điều lệ hiện tại của Công Ty là 358.442.620.000 đồng, tương ứng 35.844.262 cổ phần.

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Số lượng cổ phiếu quỹ cuối kỳ: 7.108.262 cổ phiếu

Giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: Không có

Các chứng khoán khác: Không có

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty



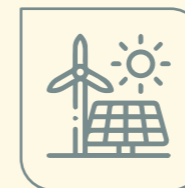
TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: **Không có**
Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: **Không có**



QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Không có



TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

A. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 443.115 KWH/tháng, tương đương 5.317.384 KWH/năm. Trong đó năng lượng mặt trời khoảng 781.173 KWH/năm.

B. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng mặt trời: tiết kiệm được 65.097 KWH cho mỗi tháng.

C. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả các sáng kiến này: **Không có.**



TIÊU THỤ NƯỚC

(mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

Công Ty chỉ sử dụng nước cho sinh hoạt của nhân viên và tưới cây.

A. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Nhà máy cấp nước Nhà Bè – 5.021 m³/tháng.

B. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: **Không có.**



TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Công Ty không bị xử phạt về môi trường.

Chính sách liên quan đến người lao động

Số lượng người lao động

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ %
Trên đại học	233	6
Đại học	3.458	89
Cao đẳng, trung cấp	117	3
Khác	77	2
Tổng cộng	3.885	100

Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2022: 25.500.000 VND/người/tháng.

Chính sách lao động

Chính sách đãi ngộ

Xây dựng căn cứ trên các tiêu chí bình đẳng, minh bạch và tương xứng với kết quả và chất lượng công việc.

Từ năm 2013, VNG đã thực hiện chính sách đãi ngộ mới, đảm bảo 100% người lao động biết được chế độ khen thưởng của công ty, mức khen thưởng của mình dựa trên kết quả công việc

Hệ thống đãi ngộ VNG được phân thành 4 loại, gồm:

- **Lương:** lương sản xuất, kinh doanh (12 tháng); lương tháng 13 được thưởng vào dịp Tết Nguyên Đán.
- **Phụ cấp:** phương tiện vận chuyển, chi phí điện thoại, thiết bị truy cập không dây, phụ cấp kiêm nhiệm;
- **Thưởng:** theo hiệu quả kinh doanh, thành tích thực hiện dự án/công việc; thưởng vào dịp thành lập Công Ty;
- **Phúc lợi xã hội:** bảo hiểm xã hội/ y tế/ thất nghiệp, bảo hiểm sức khỏe và tai nạn cho người lao động và người thân; khám sức khỏe định kỳ và chế độ nghỉ mát, xây dựng đội nhóm..

Chính sách thăng tiến

Nhiều chính sách phục vụ cho việc thăng tiến đã được ban hành và duy trì thực hiện: chính sách quy hoạch nhân sự nòng cốt; chính sách luân chuyển lãnh đạo; chính sách bổ nhiệm, miễn nhiệm công bằng và minh bạch. Bên cạnh đó, VNG còn xây dựng các chính sách giới thiệu thành công các vị trí nhân sự phù hợp.

Chính sách đào tạo

Các chương trình đào tạo chính của VNG:

Đào tạo định hướng cho nhân viên mới với cả 2 hình thức học tập là in-class và e-learning.

Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn

Tài trợ cho nhân viên tham gia các khóa đào tạo/ chứng chỉ quốc tế nâng cao về kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ để đáp ứng nhu cầu công việc.

Đào tạo kỹ năng bổ sung

100% nhân viên được khuyến khích tham gia các lớp đào tạo kỹ năng mềm và ngoại ngữ để kịp thời đáp ứng xu thế phát triển và hội nhập.

Đào tạo lực lượng cán bộ kế cận

Ưu tiên nguồn lực để đào tạo nhân sự nòng cốt trở thành lực lượng quản lý lãnh đạo kế cận, phục vụ nhu cầu phát triển của công ty.

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Hệ thống điện tử phê duyệt và quản lý nhân viên: phê duyệt công tác, tạm ứng chi phí, thanh toán chi phí... đều được thực hiện thông qua hệ thống biểu mẫu điện tử, không cần làm đơn xin chữ ký của các phòng ban liên quan, tiết kiệm thời gian và công việc giấy tờ.



Chương IV

Báo cáo, đánh giá của Ban Tổng Giám Đốc

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Với tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam có nhiều biến động trong năm qua, VNG đã có nhiều nỗ lực và đạt được kết quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2021 (tỷ VND)	Năm 2022 (tỷ VND)	Tăng/Giảm	
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.649	7.801	151	2%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.543	3.437	(107)	-3%
Lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế	255	(1.119)	(1.374)	-538%
Lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(71)	(1.534)	(1.463)	2060%
Lợi nhuận (lỗ) sau thuế của công ty mẹ	414	(1.077)	(1.491)	-360%

Những thành tựu Công Ty đã đạt được

Trò chơi trực tuyến

Là lĩnh vực kinh doanh nòng cốt gắn liền với tên tuổi VNG, mảng kinh doanh Trò chơi trực tuyến cung cấp nội dung và trải nghiệm hấp dẫn cho cộng đồng game thủ, người hâm mộ và đối tác toàn cầu.



188

GAME ĐANG VẬN HÀNH



11

VĂN PHÒNG



154

QUỐC GIA

Mảng phát hành trò chơi

VNGGames tiếp tục khẳng định khả năng thích nghi tốt với thị trường nhiều biến đổi và theo sát kế hoạch mở rộng toàn cầu. Trong năm 2022, VNGGames thành công phát hành 12 tựa game, tăng độ phủ tại 7 thị trường, nổi bật với:



Play Together

Thu hút 1 triệu người dùng mới trong ngày đầu ra mắt.



Gunny Origin

Đạt vị trí Top 2 trên bảng xếp hạng các game có doanh thu cao nhất trên iOS tại Đài Loan và Top 5 tại HongKong.



Thiên Long Bát Bộ 2

Thu hút 500,000 người dùng mới và 1 tỷ Impressions trong tháng đầu ra mắt, Top 1 Xu hướng trên Store trong ngày ra mắt.

Tại SEA Games 31, VNG đồng hành cùng Hiệp hội thể thao điện tử Việt Nam, xuất sắc mang về 2 Huy chương vàng và 1 Huy chương Bạc tại 3 bộ môn Liên Minh Huyền Thoại Tốc chiến, PUBG Mobile, Mobile Legends: Bang Bang.

Mảng phát triển trò chơi

Zingplay tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu thị trường Việt Nam ở 2 mảng Game Card và Fish Hunter (8)

80

TỰA GAME

15

THỊ TRƯỜNG TẠI 3 KHU VỰC ĐÔNG NAM Á, MỸ LATIN

20 triệu

NGƯỜI DÙNG TOÀN CẦU/THÁNG

(8) data.ai

Nền tảng kết nối



73,4 triệu

Người dùng (12/2022)



2 tỷ

Tin nhắn mỗi ngày



10.000 ++

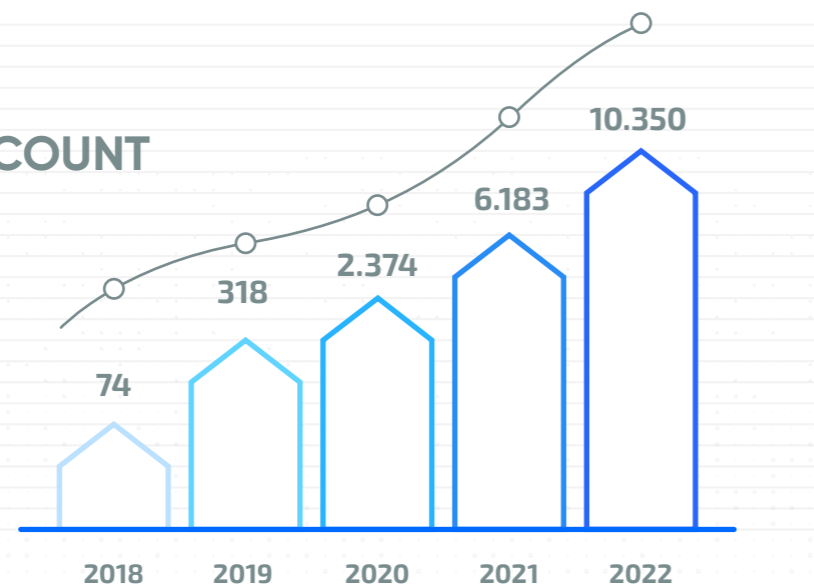
Cơ quan nhà nước, dịch vụ công sử dụng Zalo để kết nối với người dân



Ứng dụng Zalo trao đi 2 tỷ tin nhắn mỗi ngày, được vinh danh là ứng dụng liên lạc được yêu thích nhất Việt Nam, vào top 20 những ứng dụng được yêu thích nhất trên Apple Store năm 2022.

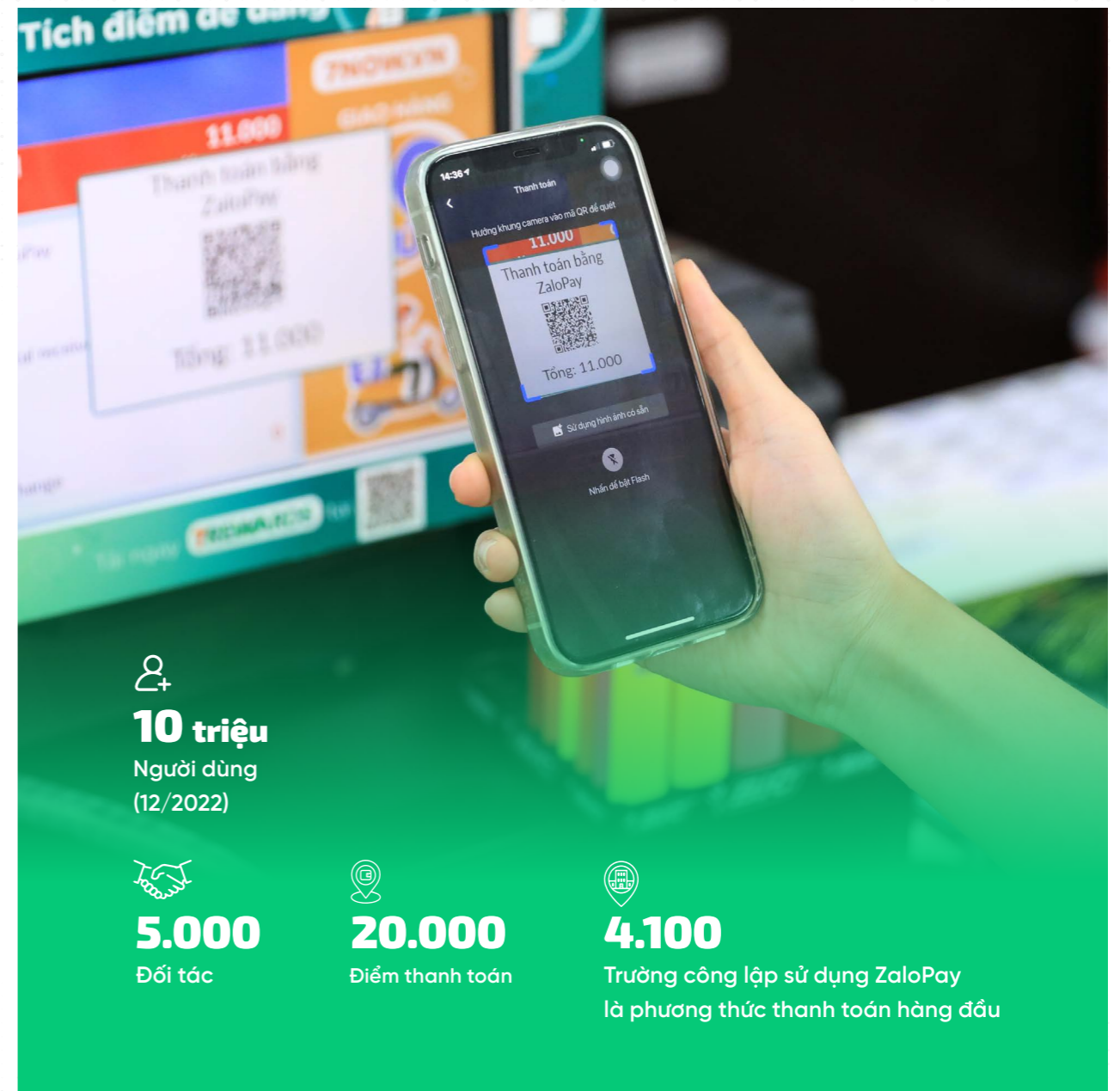
TĂNG TRƯỞNG ZALO OFFICIAL ACCOUNT QUA CÁC NĂM

Đơn vị: OA Zalo



Zalo tăng trưởng mạnh qua từng năm

Fintech



10 triệu

Người dùng
(12/2022)



5.000

Đối tác



20.000

Điểm thanh toán



4.100

Trường công lập sử dụng ZaloPay
là phương thức thanh toán hàng đầu

Trong năm 2022, **ZaloPay** chính thức cán mốc **10 triệu người dùng**, trở thành đối tác của hàng loạt những thương hiệu lớn: FPT Shop, TikTok Việt Nam, Starbucks Việt Nam, Grab Việt Nam...

Mô hình không tiền mặt trong học đường được ZaloPay triển khai và nhân rộng thành công. "**Canteen không tiền mặt**" đã liên tiếp hạ cánh tại 4 điểm trường trong khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Long An. ZaloPay hiện là một trong những phương thức thanh toán học phí hàng đầu tại hơn 4.100 trường công lập trên khắp cả nước.

Chuyển đổi số



3

Giải thưởng



VNG Data Center

Được chính thức khai trương



Đạt chứng chỉ

Uptime Tier III

VNG CLOUD

2022 chứng kiến những thay đổi rõ nét của VNG Cloud về mặt chiến lược và cấu trúc kinh doanh.

Sự bền bỉ và đột phá đã giúp VNG Cloud đạt được 3 giải thưởng uy tín

- 1 Top 10 Doanh nghiệp** Công nghệ thông tin Việt Nam 2022
- 2 Giải thưởng Thành phố** Thông minh Việt Nam 2022
- 3 Top 20 Nhãn hiệu nổi tiếng** - Nhãn hiệu cạnh tranh Việt Nam 2022



Chuyển đổi số



10 triệu

Người dùng eKYC



40

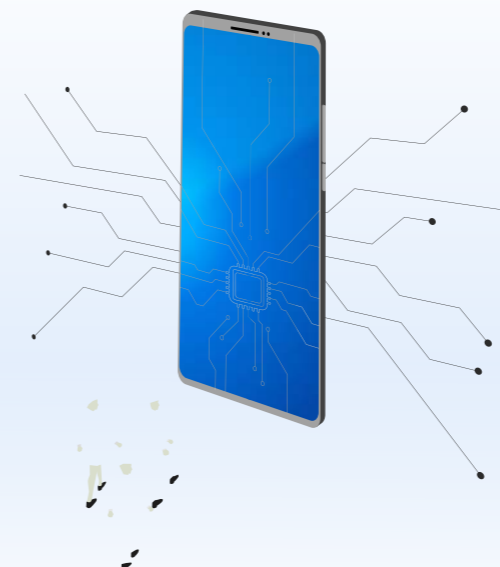
Đối tác doanh nghiệp



Đơn vị đầu tiên của ASEAN

đạt ISO/IEC 30107

Năm 2022, TrueID đánh dấu cột mốc quan trọng, bắt tay với gần 40 đối tác doanh nghiệp, ghi nhận cột mốc 10 triệu người sử dụng sản phẩm eKYC. TrueID tự hào là đơn vị đầu tiên của Việt Nam và Đông Nam Á **đạt tiêu chuẩn ISO** về nhận diện người thật từ ảnh đơn, chứng chỉ cấp bởi iBeta, đơn vị được Viện Tiêu chuẩn Kỹ thuật Quốc gia Hoa Kỳ chứng nhận.



Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Công ty Cổ phần VNG

B01-DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		4.862.757.122.377	7.278.719.992.772
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	5	2.629.077.198.459	2.467.527.015.552
111	1. Tiền		2.113.902.916.018	1.291.172.015.552
112	2. Các khoản tương đương tiền		515.174.282.441	1.176.355.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		445.497.043.140	2.579.620.738.189
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6	445.497.043.140	2.579.620.738.189
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.248.467.602.906	1.808.648.452.723
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7.1	558.237.938.224	486.578.274.386
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7.2	321.175.261.959	312.854.995.903
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	8	371.906.020.502	1.011.275.911.024
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	7.1	(2.851.617.779)	(2.060.728.590)
140	IV. Hàng tồn kho	9	88.837.768.006	118.189.096.189
141	1. Hàng tồn kho		89.952.586.092	119.848.349.026
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(1.114.818.086)	(1.659.252.837)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		450.877.509.866	304.734.690.119
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	208.510.553.037	177.368.523.730
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	18	222.699.369.193	110.545.296.913
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	18	19.667.587.636	16.820.869.476
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		4.036.958.040.578	1.958.871.058.870
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		15.153.728.062	16.624.687.889
216	1. Phải thu dài hạn khác	8	15.153.728.062	16.624.687.889
220	II. Tài sản cố định		1.197.924.803.429	1.045.125.751.682
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	978.190.988.169	839.303.828.345
222	Nguyên giá		2.174.440.745.558	1.906.585.181.393
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(1.196.249.757.389)	(1.067.281.353.048)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	219.733.815.260	205.821.923.337
228	Nguyên giá		868.093.730.225	776.609.633.045
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(648.359.914.965)	(570.787.709.708)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		1.038.718.554.484	211.820.792.478
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	1.038.718.554.484	211.820.792.478
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn		1.458.773.399.246	398.785.429.726
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết	14.1	1.174.518.367.238	277.055.344.869
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	14.2	286.612.032.008	121.730.084.857
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(2.357.000.000)	-
260	V. Tài sản dài hạn khác		326.387.555.357	286.514.397.095
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	268.689.047.771	239.399.049.342
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	32.3	2.843.345.891	37.683.549.532
269	3. Lợi thế thương mại	15	54.855.161.695	9.431.798.221
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		8.899.715.162.955	9.237.591.051.642

6

b) Tình hình nợ phải trả

Công ty Cổ phần VNG

B01-DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		3.785.127.885.393	2.913.917.807.118
310	I. Nợ ngắn hạn		2.785.961.837.622	2.375.424.791.707
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	16	926.832.177.126	782.293.664.276
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	17	24.708.318.560	32.298.150.537
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	114.080.387.112	99.870.500.657
314	4. Phải trả người lao động		11.690.467.406	9.500.107.230
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	20	909.646.576.123	956.593.178.502
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	19	79.778.183.374	55.303.726.511
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	21	674.822.616.913	439.565.463.994
320	8. Vay ngắn hạn	22	44.403.111.008	-
330	II. Nợ dài hạn		999.166.047.771	538.493.015.411
337	1. Phải trả dài hạn khác	21	246.635.674	217.419.674
338	2. Vay dài hạn	22	399.627.999.020	174.125.000.000
341	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	32.3	585.833.683.884	352.174.014.239
342	4. Dự phòng phải trả dài hạn	23	13.457.729.193	11.976.581.498
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		5.114.587.277.562	6.323.673.244.524
410	I. Vốn chủ sở hữu		5.114.587.277.562	6.323.673.244.524
411	1. Vốn cổ phần	24.1	358.442.620.000	358.442.620.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		358.442.620.000	358.442.620.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần	24.1	783.503.561.013	1.133.299.050.771
415	3. Cổ phiếu quỹ	24.1	(1.264.419.931.578)	(1.943.352.107.086)
417	4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	24.1	9.835.765.373	7.691.797.322
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	24.1	5.092.951.627.944	6.648.278.361.893
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		6.170.095.251.914	6.234.217.770.082
421b	- (Lỗ) lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		(1.077.143.623.970)	414.060.591.811
429	6. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	25	134.273.634.810	119.313.521.624
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		8.899.715.162.955	9.237.591.051.642

Đỗ Thị Tuyết Nhung
Người lập

Lê Trung Tín
Kế toán trưởng

Lê Hồng Minh
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 5 năm 2023

7

c) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Công ty Cổ phần VNG

B02-DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
10	1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	26.1	7.800.524.774.926	7.649.059.991.478
11	2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	27, 31	(4.363.495.796.170)	(4.105.496.321.001)
20	3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		3.437.028.978.756	3.543.563.670.477
21	4. Doanh thu hoạt động tài chính	26.2	135.699.733.451	228.206.326.170
22	5. Chi phí tài chính	28	(26.328.270.302)	(28.301.654.599)
24	6. Phần lỗ trong công ty liên kết	14.1	(181.213.508.024)	(8.011.478.194)
25	7. Chi phí bán hàng	29, 31	(2.727.839.104.351)	(2.361.349.122.052)
26	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	29, 31	(1.578.943.163.656)	(1.112.078.734.564)
30	9. (Lỗ) lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(941.595.334.126)	262.029.007.238
31	10. Thu nhập khác	30	23.511.114.336	13.157.524.189
32	11. Chi phí khác	30	(200.491.358.789)	(19.807.238.329)
40	12. Lỗ khác	30	(176.980.244.453)	(6.649.714.140)
50	13. Tổng (lỗ) lợi nhuận kế toán trước thuế		(1.118.575.578.579)	255.379.293.098
51	14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	32.1	(146.841.504.651)	(114.482.103.939)
52	15. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	32.3	(268.499.873.286)	(211.896.317.663)
60	16. Lỗ sau thuế TNDN		(1.533.916.956.516)	(70.999.128.504)
61	17. (Lỗ) lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		(1.077.143.623.970)	414.060.591.811
62	18. Lỗ sau thuế của cổ đông không kiểm soát	25	(456.773.332.546)	(485.059.720.315)
70	19. (Lỗ) lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/ cổ phiếu)	34	(41.509)	16.110
71	20. (Lỗ) lãi suy giảm trên cổ phiếu (VND/ cổ phiếu)	34	(41.509)	15.084

VND

Đỗ Thị Tuyết Nhung
Người lập

Lê Trung Tín
Kế toán trưởng

Lê Hồng Minh
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 29 tháng 5 năm 2023

8

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Đánh giá trách nhiệm với người lao động

VNG đã không ngừng cải thiện môi trường, điều kiện làm việc nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động thông qua việc xây dựng và củng cố văn hoá doanh nghiệp, tạo động lực tốt cho người lao động cống hiến, gắn bó dài lâu vì sự phát triển của Công Ty.



Đánh giá trách nhiệm với các chỉ tiêu môi trường

VNG đã tích cực hạn chế lãng phí điện, nước, nâng cao nhận thức của nhân viên về việc tiết kiệm năng lượng để bảo vệ môi trường.

- Hệ thống điện năng lượng mặt trời của
- Công Ty đã tạo ra: sản lượng bình quân 65.097 KWH/tháng, tương đương 781.173 KWH/năm. Hệ thống lọc nước cho nhân viên cung cấp nước uống với công suất 5.000 lít/ngày.



Đánh giá trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng

VNG tâm niệm xây dựng định hướng trách nhiệm cộng đồng quan trọng tương tự chiến lược phát triển kinh doanh để hướng đến một doanh nghiệp bền vững. VNG đã và đang nỗ lực xây dựng truyền thống chia sẻ trách nhiệm cộng đồng từ nội bộ, thiết lập những chiến dịch, dự án hỗ trợ cộng đồng có hoàn cảnh khó khăn bằng thế mạnh vốn có là công nghệ và nguồn nhân lực nội bộ năng nổ.



Các số liệu ấn tượng về phát triển cộng đồng của VNG



4,3 tỷ đồng

Ủng hộ cho dự án UpRace 2022



350.000 người

Tham gia chạy và hưởng ứng thói quen vật động lành mạnh



500 triệu đồng

Quyên góp cho quỹ học bổng Vừ A Dính



200 triệu đồng

Tài trợ học bổng cho trẻ em khuyết tật



200.000 USD

Quyên góp giúp cứu sống trẻ sơ sinh



30.000 USD

Tài trợ học bổng cho dự án học sinh đồng bào hiếu học



50 triệu đồng

Tài trợ khóa huấn luyện kỹ năng sinh tồn dưới nước cho trẻ Quảng Nam



50 triệu đồng

Được tài trợ thông qua quỹ học bổng VNG Game Scholarship



4.100 thiết bị máy tính

Được trao tặng cho học sinh - sinh viên nghèo hiếu học



95.000 USD

Tài trợ cho giải IRONMAN 70.3 VIETNAM và phát triển cộng đồng 3 môn phối hợp sinh viên nghèo hiếu học



1 tỷ đồng

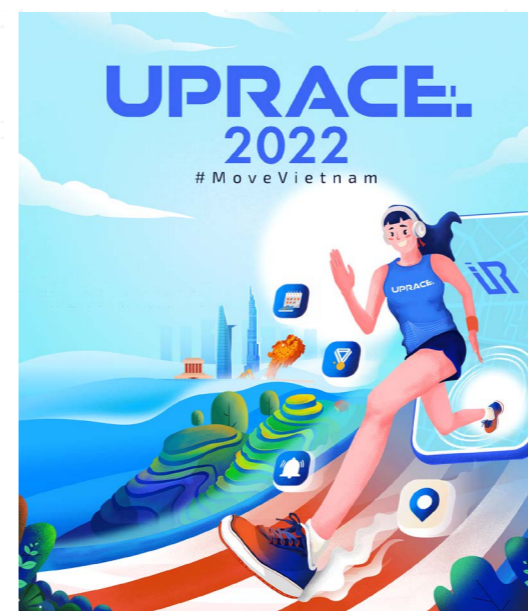
Tiếp lửa cho đội tuyển Triathlon Việt Nam dự SEA Games 31



100 phần quà tết

Cho bà con sinh sống tại khu vực Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoạt động cộng đồng tiêu biểu của VNG trong năm 2022



UpRace

Hành trình 5 năm vì cộng đồng

351.000 người tham gia hưởng ứng phong trào chạy bộ và duy trì thói quen tập luyện

5 triệu km được hoàn thành, tương ứng với **5 tỷ đồng** được quyên góp cho 02 tổ chức xã hội



Viết tiếp hành trình cứu sống trẻ sơ sinh cùng Newborns Vietnam

VNG cam kết hỗ trợ Newborns Việt Nam **9,08 tỷ đồng trong 3 năm**, từ 2022 đến 2024

Ba hoạt động cốt lõi: Phát triển thi điểm hệ thống mạng lưới sơ sinh; Hồi sức sơ sinh; Đào tạo điều dưỡng chuyên khoa



Tiếp sức "Hành trình mùa xuân lên rừng xuống biển - 2022" cùng **quỹ Vừ A Dính**

Trở thành đối tác chiến lược cùng quỹ **Vừ A Dính**

VNG cam kết tài trợ **500.000.000 VNĐ** học bổng cho học sinh dân tộc và vùng biển đảo trong năm học 2023 - 2024



Đồng hành cùng cộng đồng Thể thao **ba môn phối hợp**

Trở thành nhà tài trợ chính và chiến lược cho giải quốc tế VNG IRONMAN 70.3 Vietnam, với nguồn hỗ trợ **200.000 USD** từ 2021 - 2022

Tiếp sức **1 tỷ đồng** cho đội tuyển Triathlon Việt Nam dự SEA Games 31

Chương V

Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về Hoạt Động của Công Ty



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế vĩ mô và biến động thị trường, Hội Đồng Quản Trị đã giám sát và phối hợp chặt chẽ cùng Ban Tổng Giám Đốc trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh ngay từ đầu năm. Kết thúc năm tài chính 2022, tổng doanh thu của VNG đạt 7.800.524.774.926 VND.

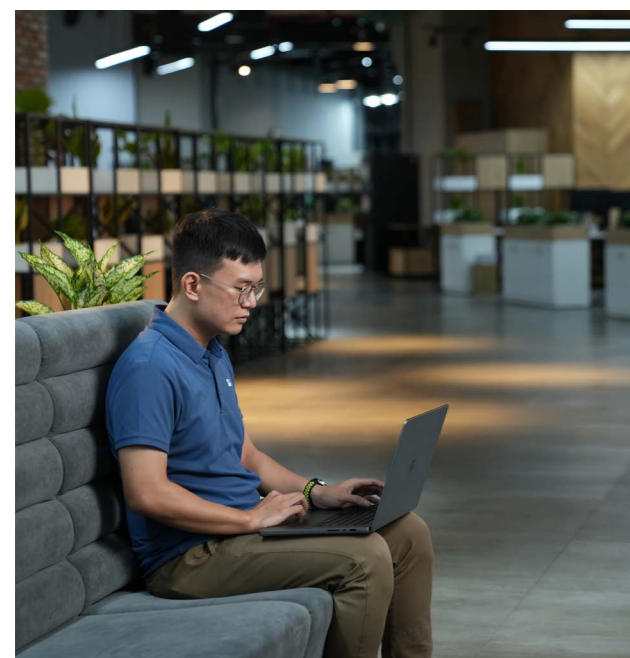
Với những hoạt động vì cộng đồng xã hội, VNG đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện sứ mệnh “Kiến tạo Công nghệ và Phát triển Con người. Từ Việt Nam vươn tầm thế giới.” với tinh thần sẵn sàng đón nhận mọi thách thức.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Căn cứ vào báo cáo của Tổng Giám Đốc và kết quả thực tế tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh, Hội Đồng Quản Trị ghi nhận kết quả như sau:

Ban Tổng Giám Đốc đã triển khai thực hiện tốt các hoạt động theo ủy quyền, phù hợp với các Nghị Quyết của Hội Đồng Quản Trị. Hệ thống báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành. Công Ty không để xảy ra các gian lận và không có ghi nhận bất thường đối với giao dịch bên liên quan.



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nằm trong lộ trình triển khai chiến lược đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động và sản phẩm nhằm sử dụng toàn bộ nguồn lực và lợi thế của một công ty công nghệ hàng đầu tại Việt Nam, với mục tiêu tập trung quản lý để huy động sức mạnh hợp lực tối đa dựa trên nền tảng công nghệ, Công Ty sẽ tiếp tục thúc đẩy và tạo ra những bứt phá trong tăng trưởng sản phẩm và cung cấp ngày càng nhiều sản phẩm chất lượng cao cho xã hội.

Chương VI QUẢN TRỊ CÔNG TY

Báo Cáo Tình Hình Quản Trị Công Ty năm 2022 của Công Ty đã nộp cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội và được công bố tại website của VNG vào ngày 30/01/2023.

link <https://vng.com.vn/news/shareholders/cbtt-bao-cao-quan-tri-nam-2022.html>

Chương VII BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo Cáo Tài Chính Hợp Nhất năm 2022 của Công Ty đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và được công bố tại website của VNG ngày 30/5/2023



Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Nguyễn Quốc Hoàng
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN Kiểm toán
Số: 2787-2022-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 5 năm 2023

Dương Phúc Kiên
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN Kiểm toán
Số: 4613-2023-004-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 6 năm 2023



TM. CÔNG TY CỔ PHẦN VNG

Người Đại Diện Theo Pháp Luật

LÊ HỒNG MINH

Tổng Giám đốc